

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2021/HS-ST

Ngày 24 – 6 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Phụng;

Bà Lê Thị Sinh Chi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị H - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tham gia phiên tòa:
Ông Lương Duy Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 79/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2021 theo Quyết Đ1 đưa vụ án ra xét xử số: 97/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Tuấn D, sinh ngày 04/3/1998 tại Thái Bình

Nơi Đ ký hộ khẩu thường trú: Thôn Tử Tế, xã Thanh Tân, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình. Chỗ ở: Thôn L, xã Q, huyện X, tỉnh Thái Bình.

Trình độ văn hóa: 10/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Giới tính: Nam;

Con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị H. Có vợ là Hoàng Ngọc C, chưa có con

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18/01/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình. Có mặt.

2. Đỗ Viết Th, sinh ngày 04/8/1982 tại Thái Bình

Nơi cư trú: Thôn K, xã V, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam;
Con ông: Đỗ Viết D (đã chết) và bà Trần Thị B.

Có vợ là Nguyễn Thị M, Có 02 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2007.

Tiền án: Bản án số 37/2015/HSST ngày 19/11/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”, phạt bổ sung 10.000.000 đồng nộp Ngân sách Nhà nước. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/7/2016, chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung.

Tiền sự: không.

Nhân thân:

- Tháng 3/1999 đến tháng 02/2002 tham gia nghĩa vụ quân sự tại Binh chủng Thông tin.

- Bản án số 38/HSST ngày 24/12/2003 của Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”.

- Bản án số 70/2007/HSST ngày 14/5/2007 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xử phạt 30 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Bị cáo đã chấp hành xong 02 bản án trên ngày 09/02/2010.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18/01/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình. Có mặt.

***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Khách sạn Thái Bình Dream – Công ty TNHH một thành viên xuất nhập khẩu tổng hợp Thái Bình. Người đại diện: Ông Nguyễn Văn V – Giám đốc. Vắng mặt.

***Người làm chứng**

1. Anh Vương Thanh U, sinh năm 1971. Nơi cư trú: Thôn Kiến Xá, xã Nguyên Xá, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

2. Anh Phan Văn Đ, sinh năm 1997. Nơi cư trú: Thôn An Thọ, xã Thanh Tân, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

3. Anh Lương Hồng Đ, sinh năm 1997. Nơi cư trú: thôn An Thọ, xã Thanh Tân, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

4. Anh Phạm Minh D1, sinh năm 1997. Nơi cư trú: thôn An Thọ, xã Thanh Tân, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

5. Anh Trần A, sinh ngày 28/01/2003. Nơi cư trú: thôn An Cơ Nam, xã Thanh Tân, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

6. Chị Mùa Thị C (tên thường gọi Mùa Thị C), sinh năm 1993. Nơi cư trú:

Bản Háng Lìa, xã Tả Ngảo, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Vắng mặt.

7. Chị Trịnh Kim O, sinh năm 2001. Nơi cư trú: Thôn Vệ Linh, xã Phù Linh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

8. Chị Đỗ Thị H, sinh năm 1995. Nơi cư trú: Thôn 4, xã Chàng Sơn, huyện Thạch Thất, Hà Nội. Vắng mặt.

9. Anh Nguyễn Vũ T, sinh năm 1981. Nơi cư trú: Khu Minh Tiến, thị trấn Vũ Thư, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

10. Chị Trịnh Thị T2 sinh năm 1986. Nơi cư trú: Thôn Đại Đình, xã Ngọc Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải D. Vắng mặt.

11. Anh Phan Đại D, sinh năm 1998. Nơi cư trú: Thôn An Thọ, xã Thanh Tân, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 15 phút ngày 15/01/2021, Nguyễn Tuấn D rủ Lương Hồng Đ và Phạm Minh D1 đến nhà D ăn tối. Sau khi ăn xong, D rủ Đ, D đi hát Karaoke tại quán A97, xã Thanh Tân, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình. Trên đường đến quán hát, D gặp và rủ Phạm Văn Đ1. D còn rủ thêm Trịnh Thị T2 Mùa Thị C (tên thường gọi Mùa Thị C), là nhân viên quán hát hát cùng. Sau khi hát xong, D rủ cả nhóm đến khách sạn Dream, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, mục đích tổ chức cho cả nhóm sử dụng ma túy, cả nhóm đồng ý. D gọi xe taxi cùng cả nhóm đến khách sạn Dream. Trên đường đi, D gọi điện rủ thêm Đỗ Viết Th và Trần Tuấn Anh, sinh ngày 28/01/2003, đến khách sạn Dream, mục đích rủ Thế, Tuấn Anh sử dụng ma túy, Thế và Tuấn Anh đồng ý. Tuấn Anh rủ thêm Phan Đại D cùng đi. Khi Đến khách sạn, D và cả nhóm gặp Đỗ Viết Th đã đứng ở sảnh, D vào quầy lễ tân thuê phòng 417 của khách sạn, sau đó D cùng Thế, Đ, Đ1, D, T2 và Các cùng lên phòng 417. Khi vào phòng D gọi điện rủ thêm Đỗ Thị H đến khách sạn Dream, mục đích rủ H sử dụng ma túy, H rủ Trịnh Kim O đi cùng. Nguyễn Tuấn D ra phòng hội nghị của khách sạn lấy 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng của khách sạn mang vào để trên mặt bàn trong phòng 417, D cuộn 01 tờ tiền polime mệnh giá 20.000 đồng tiền Việt Nam của D thành một ống hút để cạnh đĩa sứ và D lấy 01 bật lửa ga màu tím và 01 túi nilon bên trong có 04 viên ma túy loại MDMA và 01 túi ma túy loại Ketamine từ trong túi quần ra để trên mặt bàn uống nước trong phòng. D bẻ 04 viên ma túy loại MDMA thành nhiều phần, D lấy 1/2 viên sử dụng, số còn lại Phạm Minh D,

Trần Tuấn Anh, Đỗ Viết Th, Phan Văn Đ1, Lương Hồng Đ, Trịnh Kim O, Đỗ Thị H, Mùa Thị C sử dụng hết. sau khi sử dụng xong ma túy loại MDMA, Trần Tuấn Anh và Phan Văn Đ1 vào giường nghỉ. D tiếp tục lấy túi ma túy loại Ketamine đưa cho Đỗ Viết Th và bảo Thế xào ma túy cho mọi người sử dụng, rồi D đi vào nhà vệ sinh vớt túi nilon đựng ma túy vào toilet và xả nước. Thế cầm túi ma túy loại Ketamine mà D đưa đổ ra đĩa sứ màu trắng trên mặt bàn trong phòng và dùng bật lửa trên mặt bàn bật hơi nóng đĩa sứ rồi dùng thẻ phòng của khách sạn dăm nhỏ ma túy loại Ketamine và kẻ thành hai đường ma túy, Thế dùng ống hút cuộn bằng tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng mà D chuẩn bị từ trước sử dụng hết một đường, số còn lại Thế kẻ tiếp thành hai đường trong đĩa. Khi D từ nhà vệ sinh ra, Thế đưa đĩa ma túy loại Ketamine đã kẻ sẵn 02 đường ma túy cho Nguyễn Tuấn D và nói “*em chơi đi*”. D cầm đĩa ma túy Thế đưa sử dụng một ít rồi đặt đĩa ma túy xuống mặt bàn và lấy điện thoại kết nối bluetooth với loa nghe nhạc do D mang sẵn từ trước đến, bật nhạc để mọi người trong phòng vừa sử dụng ma túy vừa nghe nhạc rồi D vào giường nằm, số Ketamine còn lại Phạm Minh D, Lương Hồng Đ, Trịnh Kim O, Đỗ Thị H và Mùa Thị C lần lượt sử dụng hết. Được một lúc, Nguyễn Tuấn D dậy mang đĩa sứ vào nhà vệ sinh rửa sạch rồi mang ra để lại trên mặt bàn kệ tivi trong phòng và gỡ tờ tiền polime lúc trước cuộn lại làm ống hút sử dụng ma túy ra cất vào túi quần bên phải. Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 16/01/2021, tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Bình kết hợp với Công an phường Đề Thám, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình tiến hành kiểm tra hành chính tại phòng 417, khách sạn Dream, do có nghi vấn về hành vi vi phạm liên quan đến ma túy nên tổ công tác đã yêu cầu những người có mặt trong phòng về trụ sở Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Bình để làm việc. Tiến hành thu và niêm phong mẫu nước tiểu của Nguyễn Tuấn D (ký hiệu M1), Phạm Minh D1 (ký hiệu M2), Phan Đại D (ký hiệu M3), Trần Tuấn Anh (ký hiệu M4), Đỗ Viết Th (ký hiệu M5), Phan Văn Đ1 (ký hiệu M6), Lương Hồng Đ (ký hiệu M7), Trịnh Kim O (ký hiệu M8), Đỗ Thị H (ký hiệu M9), Trịnh Thị Thuya (ký hiệu M10), Mùa Thị C (ký hiệu M11).

Tại bản kết luận giám Đ1 số 20/KLGĐMT - PC09 ngày 18/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận:

- Các mẫu nước tiểu M1, M2, M5, M7, M8, M9, M11 gửi giám Đ1 có tìm thấy sản phẩm chuyển hóa của ma túy, loại MDMA, Ketamine.

- Mẫu nước tiểu M4, M6 gửi giám Đ1 có tìm thấy sản phẩm chuyển hóa của ma túy, loại MDMA.

- Mẫu nước tiểu M3, M10 gửi giám Đ1 không tìm thấy sản phẩm chuyển hóa của ma túy.

Tại bản cáo trạng số 83/CT – VKSTPTB ngày 31 tháng 5 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn D về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự và Đỗ Viết Th tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Tuấn D và bị cáo Đỗ Viết Th khai nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng đã mô tả. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố Nguyễn Tuấn D và Đỗ Viết Th phạm tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58; Điều 50 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn D từ 07 năm 06 tháng tù đến 07 năm 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/01/2021. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 17; Điều 58; Điều 50 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Viết Th từ 07 năm 03 tháng tù đến 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/01/2021. Do các bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn Đ1 nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy Đ1 tại khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 bật lửa ga màu tím; 01 đĩa sứ màu trắng, hình tròn; 01 vỏ túi nilon trong suốt có mép cài; 01 thẻ phòng 417. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 20.000 đồng. Trả lại bị cáo D 01 loa vỏ màu đen đỏ, có in chữ Sound Like Mine, 01 dây nối vỏ màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu đen đã cũ và số tiền 2.000.000 đồng. Trả lại bị cáo Th 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu trắng đã cũ; 01 điện thoại di động Nokia vỏ màu xanh đã cũ và số tiền 50.000 đồng.

Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình đã truy tố và không tranh luận về các vấn đề khác, các bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận Đ1 như sau:

[1] Trong quá trình điều tra và truy tố cũng như tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết Đ1 tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết Đ1 tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người người làm chứng là chứng cứ buộc tội lẫn nhau và có giá trị chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo. Hành vi của các bị cáo còn được chứng minh bằng Biên bản sự việc (Bút lục 15); Biên bản kiểm tra hiện trường và sơ đồ hiện trường (bút lục 16,18), Biên bản quản lý, tạm giữ đồ vật, tài liệu (bút lục 19, 20, 21) các biên bản thu, niêm phong nước tiểu, các Phiếu trả lời kết quả về việc xác Đ1 tình trạng nghiệm, Kết luận giám Đ1 số 20/KLGĐMT – PC09 ngày 18/01/2021 và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có cơ sở khẳng Đ1: Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 16/01/2021 tại phòng 417, khách sạn Dream, phường Đề Thám, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, Nguyễn Tuấn D là người trực tiếp rủ rê, lôi kéo bị cáo Đỗ Viết Th và những người khác gồm: Phan Văn Đ1, Lương Hồng Đ, Phạm Minh Hiếu, Trần Tuấn Anh, Mùa Thị Các, Trịnh Kim O, Đỗ Thị H, sử dụng ma túy loại MDMA và Ketamine. D là người thuê phòng khách sạn, cung cấp 02 loại ma túy là MDMA và Ketamine, chủ động lấy đĩa sứ để chứa chất ma túy, bẻ ma túy đưa cho người dùng, dùng tiền cuộn thành ống hút để các đối tượng sử dụng ma túy. Đỗ Viết Th tiếp nhận ý chí của D một cách tích cực, là người giúp sức cho D để đưa ma túy vào cơ thể người khác, cụ thể Thế dùng bật lửa hơi nóng đĩa sứ, trực tiếp dùng thẻ phòng khách sạn để chuyển hóa ma túy từ dạng cục sang dạng bột, kẻ ma túy thành nhiều đường thẳng nhỏ để cho Nguyễn Tuấn D, Phạm Minh Hiếu, Lương Hồng Đ, Trịnh Kim O, Đỗ Thị H và Mùa Thị Csử dụng ma túy loại Kentamine. Hành vi của các bị cáo Nguyễn Tuấn D và Đỗ Viết Th là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về việc sử dụng chất ma túy, làm lan tràn tệ nạn ma túy trong cộng đồng, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, gây nhiều tác động xấu đến cộng đồng. Các bị cáo đều đã thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi do mình thực hiện, nhưng vì muốn thỏa mãn nhu cầu cá nhân và muốn

những người khác cùng sử dụng ma túy với mình nên đã cố ý thực hiện hành vi tổ chức đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể của những người khác.

Hành vi của Nguyễn Tuấn D và Đỗ Viết Th đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Do bị cáo D và bị cáo Thế tổ chức cho nhiều người sử dụng trái phép chất ma túy, trong đó có Trần Tuấn Anh là người ở độ tuổi đủ 13 tuổi và dưới 18 do D rủ rê và đưa ma túy MDMA cho sử dụng nên hành vi của bị cáo D thuộc trường hợp quy Đ1 tại điểm b, điểm c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo Thế thuộc trường hợp quy Đ1 tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Điều 255. Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy Đ1:

“1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

b) Đối với 02 người trở lên;

c) Đối với người từ đủ 13 đến dưới 18 tuổi.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[3] Như vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn D về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy Đ1 tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự và Đỗ Viết Th về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy Đ1 tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[4] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó D là người khởi xướng, rủ rê những người khác sử dụng ma túy, cung cấp ma túy, mượn địa điểm, chuẩn bị dụng cụ sử dụng ma túy, chuẩn bị thiết bị để nghe nhạc khi dùng ma túy nên D có vai trò cao hơn, Thế tiếp nhận ý chí của D và giúp sức cho D nên Thế có vai trò thấp hơn D.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân: bị cáo D không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, bị cáo Thế thực hiện hành vi phạm tội do cố ý khi bản án trước chưa được xóa án tích nay lại phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, quy Đ1 tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa cả hai bị cáo đều khai báo thành khẩn, bị cáo Thế còn có thời gian

tham gia quân đội nhân dân Việt Nam đóng góp công sức trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với cả hai bị cáo, riêng bị cáo Thế được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy Đ1 tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, để giảm một phần hình phạt cho các bị cáo.

[6] Do các bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng nên cần phải cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất Đ1 như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình mới có tác dụng giáo dục, cải tạo đối với các bị cáo và cũng là để phòng ngừa chung. Khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự còn quy Đ1 hình phạt bổ sung nhưng các bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn Đ1 nên không áp dụng đối với các bị cáo.

[7] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 bật lửa ga màu tím; 01 vỏ túi nilon trong suốt có mép cài thu của D; 01 đĩa sứ màu trắng, hình tròn và 01 thẻ phòng khách sạn Dream thu tại khách sạn, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 loa vỏ màu đen đỏ, có in chữ Sound Like Mine, 01 dây nối vỏ màu trắng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu đen thu của D và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu trắng đã cũ, 01 điện thoại di động Nokia vỏ màu xanh đã cũ thu của Thế không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho các bị cáo, số tiền Việt Nam 2.070.000 đồng thu của D và Thế trong đó có 2.050.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho D 2.000.000, trả lại cho Thế 50.000 đồng, 01 tờ tiền 20.000 đồng D dùng để cuộn lại là dụng cụ sử dụng Ketamine cần tịch thu nộp Ngân sách nhà nước.

[8] Về các vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma túy bị cáo Nguyễn Tuấn D khai được một người bạn tên là Tuấn không rõ địa chỉ ở đâu cho D khi về dự đám cưới D nên không có đủ căn cứ để điều tra, xử lý. Khi D thuê phòng, nhân viên khách sạn Dream không biết D dùng vào mục đích tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên không xử lý, số tiền thuê phòng D đã thanh toán đủ nên không đặt ra giải quyết. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 16/01/2021 của Phạm Minh Hiếu, Trần Tuấn Anh, Phan Văn Đ1, Lương Hồng Đ, Trịnh Kim O, Đỗ Thị H, Mùa Thị C(Mùa Thị Ca). Ngày 26/01/2021, Công an tỉnh Thái Bình đã ra Quyết Đ1 xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải nộp tiền án phí theo quy Đ1 của pháp luật

[10] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn luật Đ1.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tuấn D và bị cáo Đỗ Viết Th phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Hình phạt: Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn D 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/01/2021.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Viết Th 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/01/2021.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 bật lửa ga màu tím; 01 đĩa sứ màu trắng, hình tròn; 01 vỏ túi nilon trong suốt có mép cài, 01 thẻ phòng 417 khách sạn Dream. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 20.000 đồng.

Trả lại bị cáo Nguyễn Tuấn D 01 loa vỏ màu đen đỏ, có in chữ Sound Like Mine, 01 dây nối vỏ màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu đen và số tiền 2.000.000 đồng. Trả lại bị cáo Đỗ Viết Th 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu trắng, 01 điện thoại di động Nokia vỏ màu xanh đã cũ và số tiền 50.000 đồng.

(Chi tiết vật chứng như Biên bản giao, nhận vật chứng đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình ngày 03/6/ 2021).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 Quy Đ1 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Tuấn D và bị cáo Đỗ Viết Th mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Nguyễn Tuấn D, bị cáo Đỗ Viết Th có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Khách sạn Thái Bình Dream – Công ty TNHH một thành viên xuất nhập khẩu tổng hợp Thái Bình, người đại diện: Ông Nguyễn Văn Vượng có quyền kháng cáo những vấn đề liên quan đến quyền và lợi ích của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ hay niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết Đ1 được thi hành án theo quy Đ1 tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy Đ1 tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy Đ1 tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND TP. Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS TP. Thái Bình;
- Cơ quan điều tra CATP Thái Bình;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Nhà tạm giữ CATP Thái Bình/Trại
Tạm giam CA tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hiền

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Hội thẩm nhân dân Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hiền